TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HSST
Ngày: 25/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ- Giáo viên nghỉ hưu

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc- Phó Hiệu trưởng trường tiểu học Việt Hùng số 2, phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Đức Kh, sinh ngày 14/8/2006**; giới tính: Nam; HKTT: thôn H, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Đức T và bà Hà Thị T; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 28/8/2024, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Đức T, sinh năm 2005**; giới tính: Nam; HKTT: thôn Th, xã Đ, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Đức T và bà Mai Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024, hiện tại

ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Bá Đ, sinh ngày 11/7/2007**; giới tính: Nam; HKTT: thôn H, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Bá H và bà Phạm Thị L; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117 ngày 13/10/2023 của Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh bị cáo bị xử phạt cảnh cáo về hành vi "Gây rối trật tự công cộng có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương". Chấp hành xong ngày 13/10/2023.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. **Tạ Huy H, sinh ngày 28/12/2007**; giới tính: Nam; HKTT: thôn P, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Tạ Văn Ph và bà Đỗ Thị Ch; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. **Nguyễn Văn Tuấn A, sinh ngày 07/5/2007**; giới tính: Nam; HKTT: thôn C, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn L và bà Hà Thị Ch; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

6. **Vũ Quang Tr, sinh ngày 02/8/2007**; giới tính: Nam; HKTT: thôn L, xã Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn Ph và bà Bùi Thị H; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

7. **Lại Văn N, sinh năm 2002**; giới tính: Nam; HKTT: thôn Th, xã Đ, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch:

Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lại Văn S và bà Đinh Thị H; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đào Thị Th, sinh năm 2002 và 01 con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện theo pháp luật:**

+ Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Bá Đ: Ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn H, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là bố đẻ bị cáo). Có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Tạ Huy H: Ông Tạ Văn Ph, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Ph, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là bố đẻ bị cáo). Có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn C, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là bố đẻ bị cáo). Có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vũ Quang Tr: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1948; địa chỉ: Thôn L, xã Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là bà nội bị cáo). Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Th, xã Đ, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Kh, bị cáo Tuấn A:** Ông Nguyễn Văn H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Đ:** Ông Trần Văn Tr - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo H, bị cáo Tr:** Bà Nguyễn Thị Tr- Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/07/2024, Đỗ Đức Kh, sinh ngày 14/8/2006, Nguyễn Văn Tuấn A, sinh ngày 07/5/2007 cùng HKTT: thôn H, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và Tạ Huy H, sinh ngày 28/12/2007, HKTT: Thôn Ph, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh cùng đi đến nhà hàng Th ở tại thôn Thành Dền, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ để dự sinh nhật của Nguyễn Bá Đ, sinh ngày 11/7/2007, HKTT: Thôn H, xã Ng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi Kh, Tuấn A, H ngồi đợi một lúc thì Đ đi xe mô tô chở anh Phạm Văn Th, sinh năm 2006, HKTT: Đường 14A,

B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh cùng Vũ Quang Tr, sinh ngày 02/8/2007, HKTT: thôn L, xã Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô đến và cùng ngồi ăn uống với cả nhóm. Khi đang ăn uống thì lần lượt có cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2007 và cháu Nguyễn Hồng Nh, sinh năm 2007, cùng HKTT: thôn Đ, xã Đ, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là bạn của cả nhóm cùng cháu Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh ngày 31/5/2008 và cháu Phạm Thị Thu T, sinh ngày 13/9/2008 cùng HKTT: thôn H, xã Ng, thị xã Quế Võ là bạn của Đ đến ăn uống cùng cả nhóm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi ăn uống xong nhóm các cháu H, Nh, Tr và Tđi về trước còn nhóm Kh tiếp tục ngồi ăn uống thì chị Phạm Thị U, sinh năm 2004 (chị ruột của anh Th) đi bộ đến rủ Đ và anh Th đi về, Đ bảo anh Th lấy xe đưa chị U về. Lúc này, chị U đi vào trong quán dắt xe mô tô của Đ còn anh Th đợi ở ngoài đường để lái xe đưa U về. Khi chị U dắt xe mô tô từ vỉa hè trước cửa hàng Th lùi ra đường thì Trần Đức T, sinh năm 2005, HKTT: Thôn Th, xã Đ, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô đi theo hướng Phù Lãng – Quốc lộ 18 gần xảy ra va chạm với xe mô tô của chị U đang lùi ra đường nên T đã chửi: "Đ.mẹ chúng mày đi đứng kiểu gì đấy" và lái xe đi tiếp. Khi thấy chị U và anh Th bị T chửi nhóm Kh, Đ, Tuấn A, H và Tr đã đi đến hỏi han và chửi T. Thấy nhóm Kh chửi mình T điều khiển xe mô tô đi quay lại quán Th thì nhóm Kh bảo dừng xe lại nói chuyện, T dừng xe chửi cả nhóm Kh: "Đ.mẹ chúng mày làm sao, nhìn cài gì". khi bị T chửi H đã lấy 01 chiếc dép (loại dép xốp nhẹ) đang đi dưới chân ném trùng mặt T. Sau đó, nhóm của Kh và T có lời qua tiếng lại với nhau còn anh Th điều khiển xe mô tô chở chị U đi về. Khi này, T điều khiển xe mô tô về nhà lấy 01 dao mèo dài 40 cm có chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rồi đi đến gặp Lại Văn N, sinh năm 2002 (là bạn cùng thôn của T) bảo N là mình bị đánh và ném dép vào mặt, thì N bảo T cứ ra trước, N sẽ ra sau. T điều khiển xe mô tô cầm 01 con dao mèo đến trước cửa nhà hàng Th để tìm nhóm của Kh. Khi đến nơi, T nói to thằng nào vừa ném dép vào mặt tao thì Kh đứng dậy cầm ghế nhựa đang ngồi đập vào đầu và người T. T đưa tay trái ra đỡ và tay phải cầm 01 dao mèo chém về phía Kh thì Kh bước lùi lại tránh nên bị ngã. T tiến đến đạp vào người Kh và dùng dao chém Kh nhưng không trúng. Lúc này, Đ cầm 01 bát ở bàn (loại bát sứ dùng để ăn cơm) ném trúng vào phần đầu bên trái của T. Khi bị Đ ném trúng đầu T đã lao đến chém vào đùi của Đ nhưng do Đ mặc quần bò dài nên không bị thương tích gì. Sau đó, nhóm Kh, Đ, H, Tuấn A, Tr cầm ghế nhựa lao vào đánh vào vùng đầu và vào người T thì T bỏ chạy ra ngoài đường ở trước nhà hàng Th. Nhóm Kh tiếp tục cầm ghế nhựa đuổi đánh T chạy quanh khu vực đường trước nhà hàng Th. Khi bị đuổi đánh T vừa chạy, vừa dùng dao quay lại chém nhóm Kh nhưng không trúng. Khi T và nhóm Kh đang đuổi đánh nhau được khoảng 5 phút thì N đi đến thấy T đang bị đánh nên đã cầm ghế nhựa đuổi đánh nhau với của nhóm Kh. T và N đuổi đánh nhau với nhóm Kh được khoảng 20 phút thì Kh, Tuấn A, Đ Tr và H chạy vào trong sân của nhà Th và tiếp tục có lời qua tiếng lại với T và N. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm Kh được người dân đi đường và chủ nhà hàng Th là anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983 (là

người cùng thôn với T và N) can ngăn. Lúc này, N cầm 01 dao mèo của T đang cầm đi về nhà T cất còn Tr chở H và Kh đi về nhà. Đ và Tuấn A ở lại thanh toán tiền thì bị T đứng ở đường chửi một lúc rồi mọi người cùng đi về.

**** Khám nghiệm hiện trường:***

- Hiện trường xảy ra sự việc tại đoạn đường trước cửa nhà hàng Th ở thôn Thành Dền, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Phía đông là hướng đi về xã Phù Lãng, phía tây là hướng đi ra đường Quốc lộ 18, phía nam là quán kem Mixue, phía bắc là nhà hàng Th có nhà 03 tầng, hướng nam phía trước là khu vực sân để bán bia kích thước 13,5 x 13,8 mét, phía trên có mái che di chuyển. Phía trước nhà hàng Th là đường liên xã nối từ Quốc lộ 18 đi xã Phù Lãng.

- Tại vị trí số 01 dưới lòng đường, cách mép đường phía bắc trước cửa sân nhà hàng Th 40 cm, cách mép ngõ đi vào cạnh nhà hàng Th 3,2 mét xác định là vị trí đối tượng T đi xe máy đến đỗ.

- Vị trí số 02 cách vị trị số 01 về phái tây bắc 8,1 mét ở sân nhà hàng Th cách mép đường 6,2 mét xác đinh là vị trí nhóm Đỗ Đức Kh và mọi người ngồi ăn uống.

- Vị trí số 03 cách vị trí số 01 về phái tây bắc 2,3 mét ở sân nhà hàng Th cách mép đường 1,3 mét là vị trí T và Kh đánh nhau ban đầu.

- Vị trí số 04 về phía Đông dọc đường đi 19 mét đến trước quán bi a X6, cách quán bi a X6 1,6 mét xác định là đoạn đường, vị trí hai nhóm đối tượng đuổi đánh nhau.

Ngày 15/7/2024, Sau khi sự việc xảy ra, các cơ quan chức năng thuộc địa bàn thôn Thành Dền, xã Đào Viên và quần chúng nhân dân có đơn phản ánh đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ về việc các đối tượng Kh, Đ, Tuấn A, Tr, H, T và N có hành vi dùng hung khí đánh, chửi nhau gây rối trật tự công cộng trện địa bàn trong thời gian từ 21 giờ 00 phút đến 21 giờ 30 phút tại khu vực đường thôn Thành Dền, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ ngày 11/7/2024.

Cùng ngày 15/7/2024 Vũ Quang Tr, Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Bá Đ, Đỗ Đức Kh, Lại Văn N và Trần Đức T đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đầu thú và khai nhận hành vi của bản thân như đã nêu ở trên đồng thời T giao nộp 01 dao mèo dài 40 cm có chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại.

*** Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:**

Ngày 15/7/2024, anh Mai Trọng H, sinh năm 1996, HKTT: Thôn G, xã Đ, thị xã Quế Võ giao nộp 01 USB lưu trữ video ghi lại hình ảnh các bị can trên đuổi đánh nhau tại khu vực trước cửa quán bi- a X6 của gia đình; Anh Nguyễn Văn L là chủ quán Th giao nộp 01 USB ghi lại hình ảnh các bị can trên đánh nhau tại quán và 04 ghế nhựa

(gồm 02 ghế màu vàng và 02 ghế màu xanh) là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh nhau.

Đối với 02 USB do anh H và anh L giao nộp trên là chứng cứ của vụ án nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Vật chứng còn lại: 01 con dao mèo dài 40 cm có chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại và 04 ghế nhựa (gồm 02 ghế màu vàng và 02 ghế màu xanh).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 171/CT -VKSQV ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ truy tố các bị cáo Đỗ Đức Kh, Trần Đức T, Nguyễn Bá Đ, Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Vũ Quang Tr, Lại Văn N về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b Khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đều tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ sau khi phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử **tuyên bố**:

- Các bị cáo Đỗ Đức Kh, Trần Đức T, Nguyễn Bá Đ, Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Vũ Quang Tr, Lại Văn N phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

*** Về điều luật áp dụng và hình phạt, đã đề nghị:**

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Bá Đ từ 18 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54, Điều 58; Điều 91; Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Đức Kh từ 22 đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 44 đến 52 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Các Bị cáo Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Vũ Quang Tr mỗi bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo từ 40 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Đức T từ 28 đến 32 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 56 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Lại Văn N từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 56 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Kh, H, Tuấn A cho UBND xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát ,giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo T, N cho UBND xã Đào Viên, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Tr cho UBND phường Quế Tân, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao mèo, chiều dài khoảng 40 cm, phần lưỡi dao nhọn bằng kim loại, phần chuôi dao bằng gỗ; 04 ghế nhựa loại ghế có 04 chân và phần tựa lưng, trong đó 02 ghế nhựa màu xanh, 02 ghế nhựa màu vàng (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 13 ngày 04/11/2024 giữa Công an thị xã Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ).

* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

* Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo T, các bị cáo còn lại phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*** Quan điểm bào chữa của ông Trần Văn Tr là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá Đ:**

Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố. Tuy nhiên, thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, nhận thức chưa được đầy đủ nên dễ bộc phát, bị dụ dỗ, lôi kéo dẫn đến hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên các bị cáo đã có ý thức đến cơ quan Công an đầu thú. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Ngoài ra các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, bị cáo có ông nội, ông ngoại là người có công với cách mạng. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

*** Quan điểm bào chữa của bà Nguyễn Thị Tr là người bào chữa cho các bị cáo Tạ Huy H và Vũ Quang Tr:**

Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố đối với các bị cáo. Nhận thấy, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đã đến cơ quan Công an đầu thú. Tại phiên tòa và quá tình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi nên chưa nhận thức hết và làm chủ được hành vi cũng như tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, các bị cáo là người có nhân thân tốt, đề nghị cho các bị cáo được hưởng các tình tiết quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS và cho các bị cáo được hưởng án treo, được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

*** Quan điểm bào chữa của bà Nguyễn Thị Tr là người bào chữa cho các bị cáo Đỗ Đức Kh và Nguyễn Văn Tuấn A**:

Nhất trí với tội danh và các điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố đối với các bị cáo. Nhận thấy, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đã đến cơ quan Công an đầu thú. Tại phiên tòa và quá tình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Các bị cáo đều dưới 18 tuổi nên chưa nhận thức hết được tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Điều 51 BLHS. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo, được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người đại diện theo pháp luật của các bị cáo Đ, H, Tuấn A, Tr đều nhất trí với ý kiến của người bào chữa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội học tập, sửa chữa lỗi lầm. Ngoài ra không có yêu cầu đề nghị nào khác.

Các bị cáo nhận tội, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, ý kiến của người đại diện theo pháp luật của mình và không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ

tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tam gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vật chứng được thu hồi đã thể hiện:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11/07/2024, tại đường liên xã Đào Viên – Phù Làng thuộc thôn Thành Dền, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ do có mẫu thuẫn với bạn của nhóm Đỗ Đức Kh, Vũ Quang Tr, Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Bá Đ khi tham gia giao thông nên Trần Đức T và nhóm của Kh có xảy ra xô xát với nhau. Sau đó, T về nhà lấy 01 dao mèo dài 40 cm có chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại và rủ Lại Văn N đến nhà hàng Th đánh nhau với nhóm của Kh còn nhóm Kh cầm ghế nhựa, bát sứ đuổi đánh và chửi nhau với T và N tại khu vực khu vực đường liên xã Đào Viên – Phù Lãng trong khoảng 30 phút, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự, an ninh tại địa phương.

Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm tội ‘‘Gây rối trật tự công cộng’’ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý làm mất tình trạng ổn định, có tổ chức, có kỷ luật ở nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng và có thể gây thiệt hại đến lợi ích Nhà nước, của xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân. Do vậy, cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, HĐXX nhận định giữa các bị cáo chưa có sự câu kết chặt chẽ với nhau, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể từ trước, phạm tội bột phát nên đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Đối với vai trò của các bị cáo tham gia hành vi gây rối trật tự công cộng, HĐXX thấy rằng: Ban đầu xuất phát từ va chạm nhỏ giữa chị U và T khi chị U dắt ra ra khỏi quán Th, T đã chửi chị U, anh Th rồi phóng xe đi. Khi thấy chị U, anh Th bị T chửi thì nhóm của Kh, Đ, Tuấn A, H, Tr đã đi đến hỏi han chị U và chửi lại T. Sau đó, thấy bị chửi T đã điều khiển xe quay chở lại và hai bên đã lời qua tiếng lại, sau đó H đã

lấy chiếc dép xốp đang đi dưới chân ném vào mặt T và hai bên tiếp tục có lời qua tiếng lại. Sau đó T đã điều khiển xe mô tô về nhà để lấy 01 con dao mèo dài 40 cm có chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rồi rủ thêm N là người cùng thôn T nói cho N biết việc bị nhóm của Kh đánh và ném dép vào mặt và đến quán Th trước, N đến sau. Khi T đến quán Th thấy nhóm Kh vẫn đang ở đó T đã hỏi ai là người ném dép vào mặt mình thì Kh đứng dậy dùng ghế đang ngồi đập vào đầu và người tài. T đưa tay trái ra đỡ, tay phải dùng dao mèo chém về phía Kh nhưng Kh tránh được, rồi T lao đến đạp vào người Kh và dùng dao chém tiếp về phía Kh nhưng không trúng. Đ dùng 01 bát sứ ở bàn ném trúng vào đầu bên trái của T, T lao đến chém vào đùi Đ nhưng do Đ mặc quần bò dài nên không gây thương tích. Sau đó Kh, Đ, H, Tuấn A, Tr cầm ghế nhựa đánh trúng đầu và người T thì T bỏ chạy, khi hai bên đanh đuổi đánh nhau thì N đến dùng ghế cùng lao vào đánh nhau với nhóm của Kh được khoảng 20 phút thì nhóm Kh chạy vào sân quán Th rồi hai bên tiếp chục chửi bới nhau đến khi được người dân can ngăn.

Như vậy, có thể thấy rằng Trần Đức T là đối tượng tích cực phạm tội nhất, xuất phát từ va chạm nhỏ với chị U, sau đó lời qua tiếng lại với nhóm của Kh thì T đã đi xe mô tô về để lấy dao để quay lại xô xát với nhóm của bị cáo Kh. Tiếp đến là vai trò của bị cáo Kh sau đó đến Đ, H, Tuấn A, Tr và N cùng đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội ngang nhau, vai trò thứ yếu nên cùng phải chịu hình phạt ngang nhau.

Mặc dù tất cả các bị cáo không cùng nhau bàn bạc từ trước nhưng các bị cáo đã thông qua việc đối tượng này rủ đối tượng khác và cùng nhau tạo điều kiện vật chất và tinh thần cho nhau thực hiện hành vi làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, mỗi bị cáo đều cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, biết trước và mong muốn sự tham gia của các bị cáo Khc. Tại phiên tòa, các bị cáo đều xác định có nhận thức được tính nguy hiểm đối với hành vi của mình, nhận thức được tính chất nguy hiểm của mình và của đối tượng khác cùng tham gia và thấy trước có thể gây ra hậu quả chung của hành vi phạm tội của mình, tính nguy hiểm cho xã hội, song các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự trao đổi, bàn bạc, không có chủ mưu, không có người cầm đầu, không có sự phân công nhiệm vụ cho từng người, tuy nhiên khi tham gia hành vi gây rối thì không có sự cản trở, can ngăn và cùng tham gia thực hiện. Trong vụ án có 05/7 bị cáo tham gia hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi tại thời điểm phạm tội, do vậy các bị cáo được áp dụng mức hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 101 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Bá Đ là người có nhân thân xấu, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117 ngày 13/10/2023 của Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt cảnh cáo về hành vi "Gây rối trật tự công cộng có mang theo các loại vũ khí thô

sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương". Chấp hành xong ngày 13/10/2023.

Đối với các bị cáo còn lại đều là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều đã đến Cơ quan công an đầu thú và thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, giao nộp phương tiện, công cụ phạm tội nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo T là người xảy ra mâu thuẫn ban đầu, thực hiện hành vi gây rối tích cực nhất. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, có bố đẻ là ông Trần Đức Tú bị bệnh tâm thần nặng, có ông nội là ông Trần Đức Tiếu là người có công với cách mạng, được địa phương đề nghị xem xét cho giảm nhẹ hình phạt. Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/QN-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân Tối cao bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, HĐXX thấy rằng không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng chế định của án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc bố bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Kh, H, Tuấn A, Tr, N (bị cáo Kh, H, Tuấn A, Tr là người chưa đủ 18 tuổi tại thời điểm phạm tội), bị cáo N có ông nội là ông Lại Ngọc Mẫn được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, có bà nội là bà Bùi Thị Ngâm được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Các bị cáo đều tham gia với vai trò thứ yếu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/QN-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân Tối cao. Nhận thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo trên ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy bị cáo Đ tham gia với vai trò giúp sức, nhưng bị cáo Đ là người có nhân thân xấu về hành vi gây rối trật tự công cộng có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương; cụ thể: Ngày 13/10/2023 bị cáo bị Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt cảnh cáo

về hành vi gây rối trật tự công cộng có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương. Điều đó thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, do vậy cần áp dụng hình phạt tù, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian mới có đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo Đ có ông nội là ông Nguyễn Bá Huân là cựu thanh niên xung phong tiên tiến làm theo lời Bác, có ông ngoại là ông Phạm Văn Linh được tặng huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì, huân chương chiến sỹ vẻ vang, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường và bị cáo T cũng như người đại diện theo pháp luật của bị cáo T không có yêu cầu đề nghị gì đối với thương tích của T do các bị cáo Khc gây ra nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 USB lưu trữ video ghi lại hình ảnh các bị cáo đuổi đánh nhau tại khu vực trước cửa quán bi- a X6 của gia đình do anh Mai Trọng H, sinh năm 1996, HKTT: Thôn Găng, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ và 01 USB ghi lại hình ảnh các bị caó dùng 04 ghế nhựa (gồm 02 ghế màu vàng và 02 ghế màu xanh) để đánh nhau tại quán Th do anh Nguyễn Văn L là chủ quán Th giao nộp đều là chứng cứ của vụ án nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 con dao mèo, chiều dài khoảng 40 cm, phần lưỡi dao nhọn bằng kim loại, phần chuôi dao bằng gỗ; 04 ghế nhựa loại ghế có 04 chân và phần tựa lưng, trong đó 02 ghế nhựa màu xanh, 02 ghế nhựa màu vàng là vật chứng của vụ án, ít giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

*** Liên quan trong vụ án:**

- Đối với thương tích của Trần Đức T bị nhóm của Kh dùng ghế đánh và ném bát (loại bát ăn cơm) trúng vùng đầu và người của T. Quá trình điều tra T bị thương tích nhẹ, có đơn từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý các đối tượng gây thương tích cho T, đồng thời không có yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết là đúng quy định.

- Đối với cháu Nguyễn Thị Thu H, cháu Nguyễn Hồng Nh, cháu Nguyễn Thị Thanh Tr, cháu Phạm Thị Thu T, chị Phạm Thị U và Phạm Văn Thanh là những người

cùng ngồi ăn uống cùng nhóm của Kh trước khi xảy ra vụ việc. Quá trình điều tra xác định cháu H, cháu Nh, cháu Tr, cháu T chị U và anh Th không tham gia cùng nhóm Kh thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Về án phí: Do bị cáo T thuộc hộ nghèo nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, các bị cáo còn lại trong vụ án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Các bị cáo Đỗ Đức Kh, Trần Đức T, Nguyễn Bá Đ, Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Vũ Quang Tr, Lại Văn N phạm tội ‘‘Gây rối trật tự công cộng’’.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Bá Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 18/7/2024.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54, Điều 58; Điều 91; Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Đức Kh 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Các Bị cáo Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Vũ Quang Tr mỗi bị cáo 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 40 (bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Trần Đức T 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Lại Văn N 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Kh, H, Tuấn A cho UBND xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo T, N cho UBND xã Đào Viên, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Tr cho UBND phường Quế Tân, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Lưu giữ theo hồ sơ 01 USB lưu trữ video ghi lại hình ảnh các bị can trên đuổi đánh nhau tại khu vực trước cửa quán bi- a X6 của gia đình do anh Mai Trọng H, sinh năm 1996, HKTT: Thôn Găng, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ và 01 USB ghi lại hình ảnh các bị caó dùng 04 ghế nhựa (gồm 02 ghế màu vàng và 02 ghế màu xanh) để đánh nhau tại quán Th do anh Nguyễn Văn L là chủ quán Th giao nộp.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao mèo, chiều dài khoảng 40 cm, phần lưỡi dao nhọn bằng kim loại, phần chuôi dao bằng gỗ; 04 ghế nhựa loại ghế có 04 chân và phần tựa lưng, trong đó 02 ghế nhựa màu xanh, 02 ghế nhựa màu vàng (các vật chứng trên theo Biên bản bàn giao vật chứng số 54 ngày 22/02/2024 giữa Công an thị xã Quế Võ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Các bị cáo Đỗ Đức Kh, Nguyễn Bá Đ, Tạ Huy H, Nguyễn Văn Tuấn A, Vũ Quang Tr, Lại Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người đại diện theo pháp luật; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án vắng mặt hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Toà án, VKS tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS thị xã Quế Võ;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh;
- UBND xã Ngọc Xá, phường Quế Tân, xã Đào Viên- TX Quế Võ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Xuân Nhân